

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 01/4/2022

V/v “Tr/c ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lý

2. Bà Trần Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2021/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Chung Hòa T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Tai Chien S, sinh năm 1976.

Địa chỉ: lộ D, khóm 019, phường N, thành phố B, Đài Loan.

(Bà Chung Hòa T và ông Tai Chien S vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Chung Hòa T trình bày:

Bà và ông Tai Chien S quen biết nhau trên mạng xã hội vào năm 2015.

Ngày 27/5/2016, bà và ông Tai Chien S đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Định Quán. Sau khi đăng ký kết hôn, cả hai thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm và ngôn ngữ. Nay bà xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Tai Chien S.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tường trình ngày 24/01/2022 ông Tai Chien S trình bày:* Ông và bà Chung Hòa T quen biết nhau vào năm 2015 qua mạng xã hội. Sau quá trình tìm hiểu một thời gian thì hai bên có đăng ký kết hôn vào ngày 27/5/2016 tại Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống hai người thường xuyên mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm và ngôn ngữ. Nay bà Chung Hòa T yêu cầu ly hôn thì ông cũng đồng ý.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản tường trình của ông Tai Chien S được Văn phòng kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc chứng nhận.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa sơ thẩm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng thành phần, đảm bảo vô tư khách quan, trình tự phiên tòa được Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về đề xuất đường lối giải quyết vụ án: Mâu thuẫn giữa bà Chung Hòa T và ông Tai Chien S đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy nên áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giải quyết cho bà Chung Hòa T và ông Tai Chien S.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không đặt ra để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Chung Hòa T và bị đơn ông Tai Chien S đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Chung Hòa T và ông Tai Chien S đăng ký kết hôn ngày 25/7/2016 tại Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, trên cơ sở tự nguyện nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Chung Hòa T và ông Tai Chien S đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Chung Hòa T xin ly hôn ông Tai Chien S cũng đồng ý, vì vậy nên áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giải quyết cho bà Chung Hòa T được ly hôn ông Tai Chien S là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Chung Hòa T phải chịu là 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà Chung Hòa T đã nộp.

[5] Về chi phí tố tụng: Bà Chung Hòa T tự nguyện nộp nên không đặt ra để giải quyết.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228, 238, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Chung Hòa T.
2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Chung Hòa T được ly hôn ông Tai Chien S.
3. Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Không có.
4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Chung Hòa T phải chịu là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Chung Hòa T đã nộp tại biên lai số 0000113 ngày 24/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.
5. Bà Chung Hòa T vắng mặt được làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ; ông Tai Chien S được làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Cục THA tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- UBND huyện Định Quán;

- Lưu V.P – H.S;

Đỗ Thị Nhung